TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1352/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số số 1040/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị A, sinh năm: 1973
Địa chỉ: 551/240 khu phố 7, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lại Văn B, sinh năm: 1972
Địa chỉ: 551/240 khu phố 7, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị A, sinh năm 1973 và ông Lại Văn B, sinh năm 1972.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị A và ông Lại Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lại Văn S, sinh ngày 26/5/1996 và Lại Hoàng V, sinh ngày 03/12/1998. Cả hai con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Vũ Thị A tự nguyện nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Vũ Thị A đã nộp. Hoàn lại cho bà Vũ Thị A 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002188 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 14/7/1995 không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Mai